

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 09 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc chấp thuận bổ sung danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

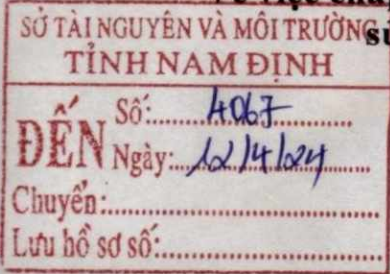
Xét Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận bổ sung danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Nam Định, cụ thể như sau:

Bổ sung danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa với 02 công trình, dự án; 11 địa điểm đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở và tái định cư phân tán phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án với tổng diện tích 3,26 ha, gồm: 3,14 ha đất nông nghiệp (trong đó có 3,14 ha đất trồng lúa); 0,12 ha đất phi nông nghiệp.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)



Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết. Trong quá trình thực hiện, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, các sở, ngành có liên quan:

- Tiến hành kiểm tra, rà soát hiện trạng sử dụng đất, đảm bảo tính thống nhất về số liệu, địa điểm giữa hồ sơ và thực địa của tất cả các công trình, dự án trong danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất thuộc kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát cụ thể các công trình, dự án đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan; cập nhật vào phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng, theo loại đất và đảm bảo phù hợp với các nội dung có liên quan trong Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Nam Định; Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ, Website tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. 7/2024

CHỦ TỊCH



Lê Quốc Chính



Phụ lục

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA BỔ SUNG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án	Đất nông nghiệp			Đất phi NN	Đất CSD	Ghi chú <i>(Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư)</i>
				Tổng số	Trong đó				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ			
1	Đất giao thông		1,60	1,60	1,60				
	Huyện Nam Trực		1,60	1,60	1,60				
	Đường vào doanh trại (vị trí đóng quân Trung đoàn BB8/Sư đoàn 395/Quân khu 3)	xã Bình Minh	1,60	1,60	1,60			Quyết định số 3704/QĐ-BQP ngày 10/8/2023 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	
2	Đất ở nông thôn		1,31	1,31	1,31				
	Huyện Nam Trực		1,16	1,16	1,16				
	Đất ở nông thôn (khu vực xóm Nam Tây, xã Nam Toàn)	xã Nam Toàn	0,17	0,17	0,17			Tái định cư phân tán cho các hộ GPMB dự án đường trục phía Nam TP Nam Định	
	Đất ở nông thôn (xã Tân Thịnh)	xã Tân Thịnh	0,07	0,07	0,07			Phục vụ TĐC phân tán để GPMB dự án đường dây 500 KV nhà máy nhiệt điện Nam Định I - Phố Nối	
	Đất ở khu vực thôn Dừa Thự	xã Hồng Quang	0,20	0,20	0,20			Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 v/v thay đổi quy mô, địa điểm trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Nam Trực (phục vụ đấu giá đất nhỏ lẻ, xen kẹt)	
	Đất ở khu vực thôn Thị	xã Hồng Quang	0,12	0,12	0,12			nt	
	Đất ở khu vực thôn Lạc Tiễn	xã Hồng Quang	0,03	0,03	0,03			nt	
	Đất ở nông thôn (Khu Quán núi - Xóm 5)	xã Nam Dương	0,01	0,01	0,01			nt	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án	Đất nông nghiệp			Đất phi NN	Đất CSD	Ghi chú (Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư)
				Tổng số	Trong đó				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ			
	Đất ở nông thôn (Khu được mạ cũ - thôn Tây Đầm)	xã Nam Dương	0,07	0,07	0,07			nt	
	Đất ở nông thôn (Xóm 7, Tây nhà ông Hoàn)	xã Nam Dương	0,14	0,14	0,14			nt	
	Đất ở nông thôn (Xóm 7)	xã Nam Dương	0,10	0,10	0,10			nt	
	Đất ở khu vực thôn Quyết Tiến 1+ Hồng Phong	xã Nam Thanh	0,25	0,25	0,25			nt	
	Huyện Trực Ninh		0,15	0,15	0,15				
	Xây dựng điểm tái định cư phân tán Á Vang	xã Liêm Hải	0,15	0,15	0,15			Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh về việc đính chính địa điểm và thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Trực Ninh (phục vụ GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quan- đường bộ ven biển)	
3	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo		0,35	0,23	0,23		0,12		
	Huyện Ý Yên		0,35	0,23	0,23		0,12		
	Mở rộng khuôn viên, xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường THCS Yên Lương	Xã Yên Lương	0,35	0,23	0,23		0,12	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND xã Yên Lương	
	TỔNG SỐ		3,26	3,14	3,14		0,12		